

BID - NIM phục hồi trong quý 2 nhưng vẫn thấp hơn so với kỳ vọng của chúng tôi - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 31/07/2026

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BID) đã công bố KQKD 6T 2026 với thu nhập từ HĐKD (TOI) đạt 44,3 nghìn tỷ đồng (+10,9% YoY) và LNTT đạt 18,9 nghìn tỷ đồng (+17,9% YoY), lần lượt hoàn thành 42% và 44% dự báo cả năm 2026 của chúng tôi. LNTT quý 2/2026 đạt 10,3 nghìn tỷ đồng (+20,5% QoQ; +19,8% YoY). Nhìn chung, KQKD của ngân hàng thấp hơn đôi chút so với kỳ vọng của chúng tôi do NIM thấp hơn dự báo. Chúng tôi nhận thấy rủi ro điều chỉnh giảm nhẹ đối với các dự báo lợi nhuận hiện tại, dù vẫn cần thêm đánh giá chi tiết.

- Tăng trưởng tín dụng nửa đầu năm (6T 2026) đạt 5,5%, thấp hơn mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống là 8,5% nhưng phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi. Các lĩnh vực đóng góp chính cho tăng trưởng tín dụng trong 6T 2026 bao gồm dịch vụ (+20,4% so với đầu năm) và công nghiệp chế biến, chế tạo (+13,2% so với đầu năm). Trong khi đó, bán buôn & bán lẻ tiếp tục là yếu tố kéo giảm tăng trưởng (-4,3% so với đầu năm).
- Tiền gửi khách hàng trong 6T 2026 tăng 1,7%, tiếp tục thấp hơn tăng trưởng tín dụng. Tỷ lệ CASA quý 2/2026 là 20,8% (+0,6 điểm % QoQ; +0,2 điểm % YoY).
- Thu nhập lãi thuần (NII) 6T 2026 của BID tăng 15,9% YoY, chủ yếu nhờ tăng trưởng tín dụng trong khi NIM về cơ bản đi ngang. NIM 6T 2026 đạt 2,02% (-2 điểm cơ bản YoY) so với dự báo cả năm của chúng tôi là 2,25%.
- So với quý trước, NIM đã phục hồi lên mức 2,12% (+22 điểm cơ bản QoQ; +4 điểm cơ bản YoY), nhờ lợi suất tài sản sinh lãi cải thiện (+72 điểm cơ bản QoQ; +71 điểm cơ bản YoY), được bù đắp một phần bởi chi phí vốn (COF) tăng (+54 điểm cơ bản QoQ; +71 điểm cơ bản YoY).
- Về chất lượng tài sản, tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ lên mức 1,83% trong quý 2/2026 (+7 điểm cơ bản QoQ; -15 điểm cơ bản YoY) so với dự báo cuối năm 2026 của chúng tôi là 1,47%. Tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm QoQ xuống mức 1,22% trong quý 2/2026 (-11 điểm cơ bản QoQ; -32 điểm cơ bản YoY). BID đã xử lý rủi ro 11,6 nghìn tỷ đồng nợ xấu trong 6T 2026, tương đương với tỷ lệ trên dư nợ quy năm là 0,95%.
- Chi phí tín dụng quy năm trong 6T 2026 đạt 0,93% so với 1,01% trong 6T 2025. Ngoài ra, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) quý 2/2026 của BID đã giảm xuống 76%, so với 87% trong quý trước.
- Thu nhập ngoài lãi (NOII) 6T 2026 đạt 10,8 nghìn tỷ đồng (-2,3% YoY), hoàn thành 39% dự báo cả năm của chúng tôi. Lãi kinh doanh chứng khoán giảm 89% YoY xuống 114 tỷ đồng là yếu tố kéo giảm chính. Bên cạnh đó, lãi kinh doanh ngoại hối giảm 18,2% YoY. Trong khi đó, thu nhập khác thuần tăng 19,5% YoY lên 4,9 nghìn tỷ đồng, nhiều khả năng nhờ thu hồi nợ xấu đã xử lý rủi ro cải thiện. Thu nhập phí thuần (NFI) cũng tăng trưởng khá ở mức 4,6%.

- Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) 6T 2026 giảm 1,4 điểm % YoY xuống mức 31,8% so với dự báo cả năm của chúng tôi là 31,4%, do TOI tăng 10,9% YoY, cao hơn mức tăng 6,3% YoY của chi phí HĐKD (OPEX).

KQKD hợp nhất 6T 2026 của BID

Tỷ đồng	6T 2025	6T 2026	YoY	Q2 2025	Q2 2026	YoY
Thu nhập lãi ròng (NII)	28.937	33.538	15,9%	14.992	17.804	18,8%
Thu nhập ngoài lãi (NOII)	11.051	10.798	-2,3%	7.098	5.834	-17,8%
Thu nhập từ HĐKD (TOI)	39.988	44.335	10,9%	22.090	23.638	7,0%
Chi phí HĐKD (OPEX)	(13.274)	(14.113)	6,3%	(7.367)	(7.485)	1,6%
LN từ HĐKD trước dự phòng	26.714	30.223	13,1%	14.723	16.153	9,7%
Chi phí dự phòng	(10.677)	(11.318)	6,0%	(6.098)	(5.820)	-4,6%
LNTT	16.038	18.905	17,9%	8.625	10.333	19,8%
LNST sau lợi ích CĐTS	12.596	14.947	18,7%	6.756	8.146	20,6%
Tăng trưởng cho vay**	6,0%	5,4%	-0,6 điểm %	3,4%	3,0%	-0,4 điểm %
Tăng trưởng tiền gửi**	6,2%	1,7%	-4,5 điểm %	4,9%	5,6%	0,7 điểm %
NIM	2,04%	2,02%	-2 điểm cb	2,08%	2,12%	4 điểm cb

Lợi suất tài sản sinh lãi	5,14%	5,57%	43 điểm cb	5,21%	5,92%	71 điểm cb
Chi phí huy động	3,28%	3,76%	48 điểm cb	3,32%	4,03%	71 điểm cb
Tỷ lệ CASA*	20,6%	20,8%	0,2 điểm %	20,6%	20,8%	0,2 điểm %
Tỷ lệ CASA cộng tiền gửi kỳ hạn bằng ngoại tệ	25,8%	27,2%	1,4 điểm %	25,8%	27,2%	1,4 điểm %
Tỷ lệ chi phí/thu nhập (CIR)	33,2%	31,8%	-1,4 điểm %	33,4%	31,7%	-1,7 điểm %
Nợ xấu/dư nợ cho vay	1,98%	1,83%	-15 điểm cb	1,98%	1,83%	-15 điểm cb
Nợ nhóm 2/dư nợ cho vay	1,54%	1,22%	-32 điểm cb	1,54%	1,22%	-32 điểm cb
Lãi dự thu/tài sản sinh lãi	0,81%	0,87%	6 điểm cb	0,81%	0,87%	6 điểm cb

Nguồn: BID, Vietcap — *Khối lượng CASA bao gồm tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi kỳ quỹ.

**Tăng trưởng cho vay và huy động của 6T 2026 và 6T 2025 là tăng trưởng 6 tháng đầu năm.